https://trungtamthuoc.com/

℞ THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN THUỐC

Neodex

12. Quá liều và cách xử trí

- **Quá liều:** Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.
- **Cách xử trí:** Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

13. Đặc tính dược lực học

- Nhóm dược lý: Kháng sinh, kháng viêm.
- Mã ATC:
  + Neomycin: S01AA03.
  + Dexamethason: S01BA01.
- Dexamethason là corticoid tổng hợp, có tác dụng kháng viêm và kháng dị ứng.
- Neomycin là một kháng sinh diệt khuẩn thuộc nhóm aminosid, có hoạt tính trên phần lớn những chủng gây bệnh liên quan đến nhiễm trùng mắt. Phổ kháng khuẩn của Neomycin bao gồm Staphylococcus, Gonococcus, Acinetobacter, Brucella, Escherichia coli, Haemophilus, Klebsiella, Salmonella, Serratia, Shigella, Yersinia.

14. Đặc tính dược động học

- Neomycin hấp thu kém qua đường tiêu hoá. Sau khi dùng tại chỗ, lượng thuốc hấp thu không đủ để tạo ra tác dụng toàn thân. Sau khi hấp thu, neomycin nhanh chóng thải ra thận ở dạng hoạt tính.
- Khi dùng nhỏ mắt, dexamethason được hấp thu vào dịch nước mắt, giác mạc, mống mắt, màng mạch, thể mi và võng mạc. Sự hấp thu toàn thân có thể xảy ra nhưng chỉ đáng kể ở liều cao. Dexamethason được chuyển hoá ở gan và thải trừ chủ yếu ở thận.

15. Quy cách đóng gói: Hộp 1 lọ 5ml.

16. Điều kiện bảo quản

- Ở nhiệt độ không quá 30°C.
- Đậy nắp kín ngay sau khi dùng.

17. Hạn dùng

- 24 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Chỉ sử dụng trong 15 ngày sau khi mở nắp lọ.

18. Tiêu chuẩn chất lượng của thuốc: TCCS

19. Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất thuốc

PHARMEDIC

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
DƯỢC LIỆU PHARMEDIC
367 Nguyễn Trãi, Q. 1, TP. HCM, Việt Nam.
Sản xuất tại nhà máy GMP – WHO
1/67 Nguyễn Văn Quá, Q. 12, TP. HCM, VN.

https://trungtamthuoc.com/

℞ THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN THUỐC

Neodex

ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ
THÔNG BÁO NGAY CHO BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ
NHỮNG TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN
GẶP PHẢI KHI SỬ DỤNG THUỐC

1. Thành phần công thức thuốc

- Thành phần hoạt chất:
  + Neomycin sulfat.....25 mg (tương đương 17.000 IU)
  + Dexamethason natri phosphat .....5,5 mg
- Thành phần tá dược: Natri citrat, propylen glycol, natri clorid, Phenyl mercuric nitrat, nước cất vừa đủ 5ml.

2. Dạng bào chế

- Dung dịch nhỏ mắt.
- Dung dịch trong, không màu hay hơi vàng, vị hơi mặn.

3. Chỉ định

- Kháng viêm, kháng dị ứng và chống nhiễm khuẩn ở mắt khi viêm kết mạc, giác mạc, viêm mí mắt, viêm túi lệ, viêm màng mạch nho.
- Các bệnh nhiễm trùng mắt do chấn thương trước hoặc sau khi phẫu thuật mắt.

4. Cách dùng và Liều dùng

Nhỏ 1 - 2 giọt vào mỗi mắt 3 - 4 giờ 1 lần tùy thuộc vào mức độ nhiễm khuẩn.

5. Chống chỉ định

- Người nhạy cảm với các thành phần của thuốc.
- Viêm giác mạc do Herpès hay do nấm, lao mắt, Glôcôm.

6. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc

Không nên dùng thuốc lâu dài.

7. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc trên phụ nữ có thai và cho con bú, chỉ nên dùng thuốc nếu lợi ích vượt trội so với nguy cơ.

8. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc: Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

9. Tương tác của thuốc

Có thể xảy ra dị ứng chéo với các aminoglycosid khác.

10. Tương kỵ của thuốc: Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

11. Tác dụng không mong muốn của thuốc

Thuốc có thể gây dị ứng như nổi mẩn, ngứa, sưng. Rất hiếm gây sốt hay sốc phản vệ.